

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 26-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Việt H, sinh 14 ngày 6 tháng năm 1976 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036076016482; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H2 và bà Trần Thị Thu T1; có vợ Nguyễn Thị Kim T2 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng T, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1972 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu lao động đường H, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu lao động đường H, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036072008056;

nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị C; có vợ Đỗ Thị T3 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-6-2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 01-3-2006 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đình chỉ điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 22-10-2007 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; ngày 06-8-2016 bị Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hoàng Văn Q, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1987 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn C, xã V, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036087012511; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C1 và bà Vũ Thị P; có vợ Trần Thị Ngọc A và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-01-2016 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 08-4-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2021, ngày 28-10-2021 chuyển tạm giam, đến ngày 10-11-2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Phạm Đình D, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1973 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036073005759; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình G và bà Phan Thị V; có vợ Trần Thị Thu H3 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17-8-1993 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 24-10-2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2021, ngày 28-10-2021 chuyển tạm giam, đến ngày 02-11-2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Quý H1, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1983 tại: Huyện T, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Y, huyện Z, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xã Y, huyện Z, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036083007028; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế D1 và bà Hoàng Thị H4; có vợ Trịnh Thị T4 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25-10-2021, Trần Việt H đang ở nhà mình tại địa chỉ: Đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định cùng với bà Vũ Thị Thu là người giúp việc của nhà H và ông Trần Mạnh Tuấn là chú họ của H thì có Nguyễn Quý H1, Nguyễn Hồng T, Phạm Đình D, Hoàng Văn Q lần lượt đến chơi. Tại đây H rủ H1, T, D, Q đánh bạc dưới hình thức đánh “Chắn” ăn tiền thì tất cả đều đồng ý. H lấy ra 07 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ, 01 giỏ nhựa màu xanh. Sau đó H bảo H1, T, D, Q ngồi theo vòng tròn tại gầm cầu thang trước cửa nhà vệ sinh tầng 1 để đánh bạc với nhau, còn H là người chia bài. Các đối tượng thống nhất phương thức đánh bạc dưới hình thức đánh “Chắn” ăn tiền như sau: Người chơi sử dụng một bộ bài chắn gồm 100 quân bài, chia làm 5 phần, mỗi người chơi có 01 phần gồm 19 quân bài, còn 01 phần gồm 24 quân bài gọi là “nọc” được để trên một chiếc đĩa sứ cho người chơi rút lên dần theo lượt cho đến hết. Cứ 02 quân bài giống nhau cả hàng và bộ thì gọi là 01 “chắn”, cứ 02 quân bài giống nhau về hàng, khác nhau về bộ thì gọi là 01 “cạ”. Nếu bài người chơi có 06 chắn trở lên, còn lại là cạ, có 01 cây lẻ duy nhất trên bài hợp thành chắn (hoặc cạ) với cây bài được bốc lên từ “nọc” thì người chơi thắng ván bài đó và gọi là “ù”. Nếu đã bốc hết “nọc” mà không có ai “ù” thì ván bài hòa. Nếu có người “ù”, những người còn lại phải trả cho người “ù” như sau: Nếu “Ù Xuông” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 20.000 đồng, nếu “Ù Tôm” hoặc “Ù Lèo” hoặc “Ù Bạch Thủ” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 40.000 đồng, nếu “Ù Chì” hoặc “Ù Thông” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 30.000 đồng, nếu “Ù Bạch Định” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 120.000 đồng, nếu “Ù Tám Đỏ” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 130.000 đồng. Khi có người chơi “ù” “Bạch Định” hoặc “Tám Đỏ” thì người đó sẽ trích ra từ số tiền thắng từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng bỏ vào giỏ nhựa màu xanh để trả công chia bài cho H.

Khi các đối tượng H1, T, D, Q bắt đầu đánh bạc thì H bỏ ra số tiền 200.000 đồng tiền lẻ vào giỏ nhựa màu xanh để các đối tượng đánh bạc đổi tiền, sau khi đánh bạc xong sẽ thanh toán lại cho H. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì anh Nguyễn Trung K là bạn của H đến chơi. Sau đó anh Lê Anh Vũ đến trả cho H chiếc xe máy mà anh Vũ đã mượn trước đó. Anh Kiên và anh Vũ thấy các đối tượng đang đánh bạc nên đi ra ngoài ngồi chơi tại phòng khách.

Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng vẫn đang ngồi đánh bạc tại tầng 1 nhà H thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Nam Định phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền tổng cộng 9.470.000 đồng và 01 bộ bài chắn đã qua sử dụng, 01 đĩa sù, 01 giỏ nhựa màu xanh bên trong có số tiền 320.000 đồng, 06 bộ bài chắn chưa sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Phạm Đình D, Hoàng Văn Q, Nguyễn Quý H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc dưới hình thức đánh “Chắn” ăn tiền và khai: Khi đánh bạc tại nhà H, ban đầu T có 3.290.000 đồng, lúc bị bắt quả tang T thua khoảng 800.000 đồng; H1 có 1.200.000 đồng và vay của H thêm số tiền là 700.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt quả tang H1 thắng khoảng 2.000.000 đồng; D vay của Q 2.500.000 đồng, sau đó D đưa cho con trai là Phạm Đình Tuấn L số tiền 600.000 đồng để nộp tiền học, còn lại 1.900.000 đồng D dùng để đánh bạc, lúc bị bắt quả tang D thua khoảng 300.000 đồng; Q có 2.500.000 đồng, lúc bị bắt quả tang Q thua khoảng 1.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TPND ngày 07-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức ăn tiền như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Trần Việt H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Hồng T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Phạm Đình D từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Quý H1 từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.790.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài đã qua sử dụng, 06 bộ bài chắn chưa qua sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 giỏ nhựa màu xanh.

Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D, Nguyễn Quý H1 nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối hận đối với hành vi phạm tội của mình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn để xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt chính, xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25-10-2021, các biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 10 giờ 50 phút ngày 25-10-2021, tại nhà của bị cáo Trần Việt H, địa chỉ: Đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Chắn” ăn tiền với tổng số tiền đánh bạc là 9.790.000 đồng; bị cáo Trần Việt H tuy không trực tiếp đánh bạc nhưng có hành vi cho các đối tượng khác sử dụng nơi ở của mình để đánh bạc, đồng thời là người chia bài để giúp sức việc đánh bạc.

Mặc dù các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Chắn” ăn tiền mà các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Số tiền đánh bạc mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm là tất cả các số tiền đánh bạc trên chiếu bạc, tổng cộng là 9.790.000 đồng nên các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo đều là người quen biết, tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “Chắn” ăn tiền chỉ vì ham chơi nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Trần Việt H là chủ nhà, đồng thời là người khởi xướng việc đánh bạc, chia bài để hưởng tiền công, vì vậy giữ vai trò cầm đầu trong vụ án.

Các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 là người trực tiếp đánh bạc nên có vai trò ngang nhau và thấp hơn bị cáo Trần Việt H.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo Trần Việt H và Nguyễn Quý H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đều có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Trần Việt H có vai trò lớn nhất trong vụ án nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội bị cáo Trần Việt H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo Trần Việt H được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D trước đây đều đã từng bị xét xử và xử phạt hành chính nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều đã được xóa án tích với thời gian dài, lần phạm tội này là tội ít nghiêm trọng, các bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều đã ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì cũng đủ điều kiện để được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho các bị cáo Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho các bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời

gian thử thách đối với các bị cáo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quý H1 là người trực tiếp đánh bạc, có vai trò tương đương với các bị cáo khác nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Quý H1 có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo Nguyễn Quý H1 được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 đều có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền đã thu giữ được trên chiếu bạc tổng cộng là 9.790.000 đồng là tiền để các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài đã qua sử dụng, 06 bộ bài chắn chưa qua sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 giỏ nhựa màu xanh là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Việt H 01 năm tù (một năm tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (hai năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-01-2022.

Giao bị cáo Trần Việt H cho Ủy ban nhân dân phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Việt H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Việt H phải chấp hành hình phạt 01 năm tù (một năm tù) đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Trần Việt H có thời gian tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021).

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 01 năm tù (một năm tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (hai năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-01-2022.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng T cho Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hồng T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải chấp hành hình phạt 01 năm tù (một năm tù) đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Nguyễn Hồng T có thời gian tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021).

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 01 năm tù (một năm tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (hai năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-01-2022.

Giao bị cáo Hoàng Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hoàng Văn Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chấp hành hình phạt 01 năm tù (một năm tù) đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Hoàng Văn Q có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-10-2021 đến ngày 10-11-2021).

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Đình D 09 tháng tù (chín tháng tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng (mười tám tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-01-2022.

Giao bị cáo Phạm Đình D cho Ủy ban nhân dân phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Đình D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phạm Đình D phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù (chín tháng tù) đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Phạm Đình D có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-10-2021 đến ngày 02-11-2021).

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H1 06 tháng tù (sáu tháng tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng (mười hai tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-01-2022.

Giao bị cáo Nguyễn Quý H1 cho Ủy ban nhân dân xã Nam Toàn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong

trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Quý H1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Quý H1 phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù (sáu tháng tù) đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Nguyễn Quý H1 có thời gian tạm giữ từ ngày 25-10-2021 đến ngày 28-10-2021).

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.790.000 đồng (chín triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) đã chuyển tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định theo ủy nhiệm chi số 02 ngày 14-01-2022.

Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài có một mặt màu đỏ, một mặt có in hoa văn, họa tiết khác nhau, mỗi quân bài có kích thước 10x2,5cm; 06 hộp bộ bài chắn, hộp giấy màu đỏ kích thước 10x5x2,5cm, có dán kín ni-lông màu trắng, một mặt hộp có dòng chữ màu trắng “Bộ bài chắn thần tài 100 cây trảng nhựa hai mặt”; 01 đĩa sứ màu trắng, dạng tròn, đường kính 15cm; 01 giỏ nhựa màu xanh, kích thước 20x13x10cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-01-2022.

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Việt H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đình D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quý H1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Hồng T, Hoàng Văn Q, Phạm Đình D và Nguyễn Quý H1 có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Năng Tĩnh, TP. Nam Định;
- UBND phường Quang Trung, TP. Nam Định;
- UBND xã Nam Vân, TP. Nam Định;
- UBND xã Nam Toàn, huyện Nam Trực;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn